SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA LẠNG GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 488 /QĐ-BVĐK

Lạng Giang, ngày 08 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua thuốc generic lần 2 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang Thuộc dự toán mua sắm: Mua thuốc generic lần 2 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA LẠNG GIANG

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ Y tế quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BYT, ngày 14/5/2024 của Bộ Y tế quy định Danh mục thuốc, thiết bị y tế, vật tư xét nghiệm được áp dụng hình thức đàm phán giá và quy trình, thủ tục lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu áp dụng hình thức đàm phán giá;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc sản xuất trong nước đáp ứng yêu cầu về điều trị, giá thuốc và khả năng cung cấp; Quyết định số 4043/QĐ-BYT ngày 06/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế đính chính về nồng độ/hàm lượng, đơn vị tính của 02 thuốc và loại bỏ 11 thuốc khỏi Danh mục thuốc sản xuất trong nước đáp ứng yêu cầu về điều trị, giá thuốc và khả năng cung cấp tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BYT ngày 28/3/2019;

Căn cứ Thông tư số 15/2022/TT-BYT ngày 09/12/2022 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều và phụ lục tại Thông tư số 03/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc sản xuất trong nước đáp ứng yêu cầu về điều trị, giá thuốc và khả năng cung cấp;

Căn cứ Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND tỉnh Bắc Ninh về cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1572/QĐ-SYT ngày 31/12/2025 của Giám đốc Sở y tế tỉnh Bắc Ninh về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 (lần 1);

Căn cứ Quyết định số 468/QĐ-BVĐK ngày 31/08/2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang về việc phê duyệt danh mục, số lượng và nguồn vốn thực hiện gói thầu:Mua thuốc generic lần 2 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang Thuộc dự toán mua sắm: Mua thuốc generic lần 2 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang;

Theo đề nghị tại Tờ trình ngày 07/9/2026 của Khoa Dược- VTTBYT về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua thuốc generic lần 2 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang Thuộc dự toán mua sắm: Mua thuốc generic lần 2 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Mua thuốc generic lần 2 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang Thuộc dự toán mua sắm: Mua thuốc generic lần 2 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Khoa Dược, vật tư TBYT, phòng Tài chính – Kế toán có trách nhiệm tổ chức thực hiện kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này đảm bảo đúng quy định của Luật đấu thầu và các quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng Khoa Dược, vật tư TBYT, phòng Tài chính – Kế toán căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu VT, KD, TC-KT.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH BẮC NINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA LẠNG GIANG

Nguyễn Đức Mạnh

PHỤ LỤC I

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU CUNG CẤP MUA THUỐC

Gói thầu: Mua thuốc generic lần 2 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang Thuộc dự toán mua sắm: Mua thuốc generic lần 2 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang

(Kèm theo Quyết định số 488/QĐ-BVĐK ngày 08 /9/2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang)

STT	Tên gói thầu (2)		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng	Tùy chọn mua thêm
	Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Mua thuốc generic lần 2 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang	Mua 10 danh mục thuốc generic (Trong đó: - Nhóm 1: 01 danh mục; Nhóm 2: 01 Danh mục; Nhóm 3: 02 Danh mục; Nhóm 4: 05 Danh mục; Nhóm 5: 01 Danh mục) phục vụ công tác khám chữa bệnh của Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang lần 2 năm 2026	**1.950.900.000**	Nguồn quỹ bảo hiểm y tế và các nguồn thu hợp pháp khác của đơn vị	Chào giá trực tuyến rút gọn, qua mạng	-	60 ngày	Quý III năm 2026	Hợp đồng theo đơn giá cố định	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	0%
Tổng giá gói thầu: 1.950.900.000 đồng ***(Một tỷ, chín trăm năm mươi triệu, chín trăm nghìn đồng chẵn.)***											

PHỤ LỤC II

DANH MỤC, SỐ LƯỢNG VÀ DỰ TOÁN CÁC PHẦN CỦA GÓI THẦU

Gói thầu: Mua thuốc generic lần 2 năm 2026 của Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang

(Kèm theo Quyết định số 488/QĐ-BVĐK ngày 08 /9/2026 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa Lạng Giang)

STT	STT theo TT 20	Tên Hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ghi chú
1	717	Bacillus subtilis	4	≥ 10 mũ 8 CFU - 500mg	Uống	Viên nang cứng	viên	40.000	2.975	119.000.000	
2	717	Bacillus subtilis	4	2 x 10 mũ 9 CFU/5ml	Uống	Hỗn dịch uống	Ống	20.000	5.250	105.000.000	
3	717	Bacillus subtilis	4	≥ 10*8 CFU	Uống	Bột/cốm/ hạt pha uống	Gói	20.000	2.940	58.800.000	
4	954	Budesonid + formoterol	1	Mỗi liều phóng thích chứa: Budesonide 160 mcg; Formoterol fumarate dihydrate 4,5 mcg; 60 liều	Dạng hít	Thuốc hít định liều/phun mù định liều	Chai/lọ/Ống/bình	500	219.000	109.500.000	
5	954	Budesonid + Formoterol	5	(200mcg + 6mcg)/liều; 120 liều	Dạng hít	Thuốc hít định liều/phun mù định liều	Chai/lọ/Ống/bình	3.500	150.000	525.000.000	

6	953	Budesonid	4	0,5 mg/2 ml	Khí dung	Dung dịch/hỗn dịch khí dung	Lọ	10.000	12.600	126.000.000	
7	484	Recombinant Human Erythropoietin	4	2000 UI/ 1ml	Tiêm	Thuốc tiêm	Lọ/ống	6.000	123.000	738.000.000	
8	109	Loratadin	3	10mg	Uống	Viên	Viên	40.000	850	34.000.000	
9	101	Desloratadine	3	0,5mg/ml; Chai 60ml	Uống	Dung dịch/ hỗn dịch/ nhũ dịch uống	Chai	1.000	60.000	60.000.000	
10	678	Magnesi hydroxyd 400mg; Nhôm hydroxyd (dưới dạng dried aluminium hydroxide gel) 400mg	2	400mg + 400mg	uống	Viên nén nhai	Viên	40.000	1.890	75.600.000	
		Tổng cộng								**1.950.900.000**	
Bằng chữ: Một tỷ, chín trăm năm mươi triệu, chín trăm nghìn đồng chẵn.											

Tổng số: 10 danh mục.